TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G – TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 24/2024/HS - ST
Ngày 08 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công H1 và bà Trần Thị L

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trịnh Thị Y - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn T- Kiểm sát viên.

Ngày 08/01/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh và Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Ninh. Toà án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà xét xử công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST - HS ngày 01/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/2023/QĐXXST - HS ngày 25/12/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1960. Nơi ĐKHKTT: Khu dân cư K, phường V, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1933. Có vợ là Đỗ Thị H2, sinh năm 1965 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1993.

- Tiền án: Bản án số 46 ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt L 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 19/3/2022.

- Tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/QĐ- XPHC ngày 26/3/2020, bị công an thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc (nộp phạt ngày 22/3/2021).

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ ngày 16/3/2006, bị Công an huyện C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc (nộp phạt ngày 27/3/2006).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

**** Những người tham gia tố tụng khác:***

1. Ông Nguyễn Chí Q- Thư ký Tòa án phụ trách công nghệ thông tin tại điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh- Phụ trách công nghệ thông tin tại điểm cầu thành phần là Phòng xét xử- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn L đã bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà của mình sang huyện G để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn cây đa Lời thuộc địa phận thôn Lê L, xã Nh thì L gặp một người đàn ông trông giống người nghiện, L tiến lại gần người này và hỏi: "Để cho 200.000 đồng hàng" đồng thời đưa cho người đàn ông này số tiền 200.000đ thì người đàn ông này trả lời "Có", cầm tiền rồi đưa lại cho L 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc. L hiểu đây là ma túy nên cầm gói ma túy bằng tay trái rồi đi quay lại phía vòng xuyến cầu B để đi về nhà tìm nơi sử dụng. L đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an xã C phối hợp với Công an xã Nh bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, L tự giác giao nộp 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc, mở ra bên trong là lớp giấy lịch mặt ngoài có chữ và số, mặt trong màu trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng. L khai nhận, đây là ma túy Heroine, L vừa mua của một người không quen biết để về sử dụng cho bản thân. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định.

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 04/9/2023 Công an xã C bàn giao Nguyễn Văn L cùng các tài liệu, vật chứng kèm theo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G để giải quyết, điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 04/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Quyết định trưng cầu giám định số 112, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định chất bộ màu trắng thu giữ của Lư.

Tại Kết luận giám định số 1829/KL - KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ gửi giám định có khối lượng là 0,2200 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Heroine có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 76/ CT- VKSGB ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên ngày 04/9/2023, bị cáo đã đi đến địa phận thôn L, xã Nh tìm mua ma túy của một người không quen biết với số tiền là 200.000đ. Khi bị cáo cầm ma túy và đang trên đường đi về nhà tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy tàng trữ trên người. Bị cáo có được tham gia chứng kiến việc niêm phong và mở niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật, không

có ý kiến gì thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy bị cáo tàng trữ.

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn L từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ ma túy như bản cáo trạng đã quy kết, nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy bị cáo tàng trữ. Lời nhận tội của bị cáo phù với tang vật thu hồi được, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 04/9/2023 L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2200 gam ma túy. Loại ma túy: Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Nên cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Năm 2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và ra trại ngày 19/3/2022, chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội

này của L bị coi là tái phạm và phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Năm 2020, bị cáo bị công an thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc; năm 2006, bị cáo bị Công an huyện C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc. Các lần bị xử phạt vi phạm hành chính này bị cáo đã chấp hành xong, hết thời hạn bị coi là có tiền sự, tuy nhiên cũng cần đánh giá L là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật và khó có khả năng giáo dục, cải tạo.

Căn cứ tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người sử dụng chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản tích lũy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L vào trưa ngày 04/9/2023. Do L không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ ở đâu bên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G vẫn chưa xác định được, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2023 là ngày tạm giữ bị cáo.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh. Mặt trước

của phong bì thư ghi: CÔNG AN TỈNH BẮC NINH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, QĐTC số 112, ngày 04/9/2023. Kính gửi: Cơ quan CSĐT- Công an huyện G. Mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ Nguyễn Văn L, SN 1960 ở K, phường V, TP C, Hải Dương có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện G;
- THA G (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị H